

Bản án số: 43/2020/HC-PT

Ngày: 24 – 02 - 2020

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2019/TLPT-HC ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 23/2018/HC-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1032/2019/QĐ - PT ngày 23 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Kim Tr, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 25, khóm MH, Phường G3, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số 69, TĐX, phường CK, Quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hộ khẩu thường trú: Số 705A, ĐXH, tổ T8, khu phố K2, phường PH, Quận Z9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm 1994 (theo văn bản ủy quyền ngày 26/6/2018) (có mặt)

Địa chỉ thường trú: Tổ T3, Phường G1, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 69, TĐX, phường CK, Quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Lưu Thị Quỳnh Tr - Công ty Luật TNHH Lưu Tr thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Địa chỉ: Số 29/19, ĐTD, Phường G1, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện:*

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn Th, Chức vụ: Chủ tịch;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL: Ông Nguyễn Văn T (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 03, đường 30/4, Phường 1, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn D, Chức vụ: Chủ tịch;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp: Ông Huỳnh Ngọc H (có mặt)

Địa chỉ: Số 05A, VTT, Phường 1, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Nguyễn Kim Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/6/2018 và ngày 23/7/2018 của bà Nguyễn Kim Tr và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của bà Tr là ông Nguyễn Đăng L trình bày:

Ngày 23/11/2016, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố CL ban hành quyết định số 913/QĐ-UBND, về việc thu hồi quyền sử dụng đất với diện tích 81,8m² đất ở đô thị của bà Tr tại thửa số 290, tờ bản đồ số 6, Phường G3, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp. Bà Nguyễn Kim Tr đã được cấp quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 464358 ngày 20/6/2007. Mục đích của việc thu hồi là nhằm thực hiện công trình L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Ngày 05/12/2016, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND thành phố CL ban hành Quyết định số 2392/QĐ-HĐBTHT&TĐC với nội dung bồi thường, hỗ trợ bằng tiền cho bà Tr với số tiền là 198.299.816 đồng và bố trí 01 nền tái định cư tại Khu dân cư Phường G3 cho bà Tr.

Bà Trang không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nêu trên đã khiếu nại Quyết định 2392/QĐ-HĐBTHT&TĐC đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL với yêu cầu nâng giá bồi thường đất và sắp xếp lại vị trí tái định cư. Ngày 12/9/2017, Chủ tịch UBND thành phố CL ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 123/QĐ-UBND.HC với nội dung bác yêu cầu khiếu nại của bà Tr.

Ngày 17/10/2017, bà Tr tiếp tục làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề nghị nâng giá bồi thường đất và bố trí nền tái định cư tại đường BT, thuộc L2.

Ngày 12/6/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành quyết 184/QĐ-UBND-NĐ, về việc giải quyết khiếu nại của bà Tr với nội dung “giữ nguyên

Quyết định số 123/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành CL.

Cha mẹ bà Tr có 7 người con, tất cả sinh sống tại cùng một mảnh đất tại địa chỉ 25, khóm MH, Phường G3, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp từ trước năm 1975 đến nay, Chủ tịch UBND thành phố CL ban hành quyết định thu hồi đất bà Tr không phản đối. Tuy nhiên, chính sách đền bù, hỗ trợ và tái định cư tại Dự án nêu trên là bất hợp lý và không tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 4 - Quyết định 27/2014/QĐ-UBND, về quy trình thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giá đất để bồi thường phải được căn cứ dựa trên kết quả khảo sát giá đất phổ biến trên thị trường. Với mức giá bồi thường mà Chủ tịch UBND thành phố CL đưa ra là 1.840.000đ/m², mức giá này là quá thấp so với giá thị trường và ảnh hưởng trực đến quyền lợi của bà Tr.

Theo quy định tại khoản 7 Điều 22 - Quyết định 27/2014/QĐ-UBND, về tái định cư thì người bị thu hồi đất được ưu tiên tái định cư tại chỗ, vị trí tái định cư tương xứng với vị trí đất bị thu hồi. Phương án tái định cư của UBND thành phố CL bố trí nền tái định cư cho bà Tr tại vị trí cách xa thửa đất bị thu hồi và nằm rải rác so với các anh chị em ruột của bà Tr. Do vậy, việc bố trí tái định cư như trên là không hợp lý, gây xáo trộn cuộc sống của gia đình bà Tr.

Do đó, bà Tr khởi kiện yêu cầu hủy: Quyết định giải quyết khiếu nại số 123/UBND-HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL và Quyết định giải quyết khiếu nại số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp nâng giá bồi thường đất và bố trí nền tái định cư tại đường BT, thuộc khu L2.

Theo văn bản ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL trình bày:

Chủ tịch UBND thành phố CL ban hành Quyết định số: 123/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/9/2017 là để giải quyết các khiếu nại.

Yêu cầu nâng giá bồi thường đất ở theo giá thị trường.

Yêu cầu bố trí nền tái định cư tại đường BT (vị trí 20 nền đường BT - Lý Thường Kiệt).

Các căn cứ giải quyết khiếu nại.

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2015-2019).

Căn cứ Công văn số 763/UBND-KTN ngày 23/11/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp, về việc thống nhất phê duyệt đơn giá cụ thể làm cơ sở lập phương án BTHT&TĐC dự án nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 - Phường G3.

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ - UBND ngày 23/11/2016 của UBND thành phố CL, về việc phê duyệt phương án BTHT dự án Nâng cấp đô thị ĐBSCL -

Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL.

Căn cứ Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố CL, về việc phê duyệt phương án số 259/PA-HĐBT, HT&TĐC ngày 21/11/2016 của Hội đồng BTHT&TĐC dự án Nâng cấp đô thị ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL.

Căn cứ Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND thành phố CL, về việc thu hồi quyền sử dụng đất diện tích 81,8m² đất ở đô thị (trong đó: 80,8m² đất trong giấy và 1,0m² đất ngoài giấy), thuộc toàn bộ thửa đất số 287, tờ bản đồ số 6, GCNQSDĐ số H03577, cấp ngày 20/6/2007 của bà Nguyễn Kim Tr, tại Phường G3, thành phố CL.

Căn cứ Quyết định số 2392/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 05/12/2016 của UBND thành phố CL, về việc bồi thường, hỗ trợ bằng tiền đối với bà Nguyễn Kim Tr, tổng số tiền là 198.266.816 đồng (Một trăm chín mươi tám triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm mười sáu đồng).

Bà Nguyễn Kim Tr chưa thống nhất quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố CL.

Ngày 21/8/2017, Ban giải quyết khiếu nại dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL – Tiểu dự án thành phố CL, họp giải quyết khiếu nại đối với trường hợp của bà Nguyễn Kim Tr. Chủ tịch UBND thành phố CL – ông Phan Văn Th - Trưởng Ban giải quyết khiếu nại chủ trì cuộc họp ý kiến kết luận.

Căn cứ vào các quy định chính sách pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và bố trí tái định cư nêu trên.

Đối với yêu cầu nâng giá bồi thường đất ở theo giá thị trường là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Lý do: Thực hiện đúng theo Công văn số: 763/UBND-KTN ngày 23/11/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp, về việc phê duyệt đơn giá cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL, hạng mục L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL.

Đối với yêu cầu bố trí nền tái định cư tại đường BT (vị trí 20 nền đường BT – Lý Thường Kiệt) là không đủ điều kiện xem xét giải quyết.

Lý do: thực hiện đúng phương án số 259/PA-HĐBT, HT&TĐC ngày 23/11/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố CL, về việc bố trí tái định cư đã được Ủy ban nhân dân thành phố CL phê duyệt tại Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016, về việc phương án tái định cư dự án Nâng cấp đô thị ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL.

Bà Nguyễn Kim Tr chỉ bị thu hồi 81,8m² đất ở tại đô thị. Theo Phương án tái định cư được duyệt trường hợp bà Nguyễn Kim Tr thuộc nhóm 9 được tái định cư tại đường BT khu công viên Phường G3, diện tích nền dự kiến từ

(79,8m²), giá thu tiền sử dụng đất tạm tính (2.800.000 x 1,2)m². Đối với đường BT lô 20 nền thuộc vị trí tái định cư cho các hộ nhóm 1, bị thu hồi đất ở từ (182,3m² đến 410,6m²).

Dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL – Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 – Phường G3, thành phố CL là Dự án cá biệt được thực hiện theo Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 470/TTg -QHQT ngày 10/4/2012.

Ủy ban nhân dân thành phố CL ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại đối với yêu cầu của bà Nguyễn Kim Tr tại Quyết định số: 123/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 là thực hiện theo mục 3.6, Phần 3 của Khung chính sách nêu trên.

Từ cơ sở đó, UBND thành phố CL đề nghị giữ nguyên Quyết định số: 123/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 nêu trên.

Theo văn bản ý kiến số 348/UBND-TCD ngày 11/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trình bày:

Ngày 20/6/2007, Ủy ban nhân dân thành phố CL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim Tr, diện tích 80,8m² đất ở tại đô thị, thuộc thửa số 290, tờ bản đồ số 06, Phường G3, thành phố CL.

Ngày 23/11/2016, Ủy ban nhân dân thành phố CL ban hành Quyết định số 913/QĐ-UBND, về việc thu hồi quyền sử dụng đất để thực hiện công trình L2, Phường G2 - Phường G3, để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 23/11/2016, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL và Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016, về việc phê duyệt phương án tái định cư dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL thuộc dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố CL, Công trình L2, Phường G2 - Phường G3, thành phố CL.

Ngày 05/12/2016, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố CL ban hành Quyết định số 2392/QĐ-HĐBTHT&TĐC, về việc bồi thường, hỗ trợ bằng tiền cho bà Nguyễn Kim Tr, tổng số tiền là: 198.266.816 đồng. Theo phương án bố trí tái định cư số 259/PA- HĐBTHT&TĐC ngày 21/11/2016, bà Nguyễn Kim Tr được bố trí 01 nền tái định cư tại Khu dân cư Phường G3, thuộc nhóm 1, đường BT.

Bà Nguyễn Kim Tr không thống nhất, khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường về đất; yêu cầu được bố trí nền tái định cư tại đường BT, thuộc L2.

Ngày 12/9/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL ban hành Quyết định số 123/QĐ-UBND.HC, giải quyết bác các nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Kim Tr, lý do: Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã thực hiện đúng theo quy định.

Bà Nguyễn Kim Tr không thống nhất với Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL và khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ, giải quyết giữ nguyên Quyết định số 123/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố CL.

Căn cứ khoản 2 Điều 74 - Luật đất đai năm 2013, quy định: “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”; Khoản 2, Điều 86 - Luật đất đai năm 2013, quy định: “Người có đất thu hồi được bố trí tái định cư tại chỗ nếu tại khu vực thu hồi đất có dự án tái định cư hoặc có điều kiện bố trí tái định cư. Ưu tiên vị trí thuận lợi cho người có đất thu hồi sớm bàn giao mặt bằng, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng. Phương án bố trí tái định cư đã được phê duyệt phải được công bố công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi và tại nơi tái định cư”. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ, ngày 12/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Tại bản án hành chính sơ thẩm 23/2018/HC-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 26, 34, 39, 41, 147, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 122, 127, 129, 137, 298, 471, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 106 Luật đất đai năm 2003, Điều 188 Luật đất đai năm 2013; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ: Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính 2015;

Điều 66, Điều 69 của Luật đất đai năm 2013;

Khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 21 của Luật khiếu nại năm 2011;

Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL;

Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng, thu hồi đất;

Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ: Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính 2015;

Điều 66, Điều 69 của Luật đất đai năm 2013;

Khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 21 của Luật khiếu nại năm 2011;

Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL;

Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng, thu hồi đất;

Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim Tr về việc yêu cầu hủy Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố CL và Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/11/2018 người khởi kiện có đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên hủy Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố CL và Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Kim Tr ủy quyền cho ông Nguyễn Đăng L trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Nguyễn Kim Tr, hủy các Quyết định giải quyết khiếu nại số 123/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố CL và Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết khiếu nại của bà Tr. Đồng thời đương sự còn cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm về thủ tục tố tụng khi chưa xem xét các quyết định có liên quan để giải quyết vụ án. Các văn bản có liên quan đến tái định cư không được công khai, hay công bố đến người dân. Phương án không có quy hoạch khu nhà ở xã hội, UBND thành phố CL không có lấy ý kiến của người dân được mua nhà ở xã hội.

Các đương sự cũng không có cung cấp hay bổ sung thêm chứng cứ gì mới, và cũng không có thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện cũng phân tích toàn bộ các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và có ý kiến: Ngân hàng T hỗ trợ nhằm để nâng cao mức sống của người dân, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố CL thực hiện dự án không đúng quy định pháp luật, làm ảnh hưởng quyền lợi của người dân. Trong phương án không có quy hoạch khu nhà ở xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố CL không khảo sát lấy ý kiến của người dân về phương án tái định cư là không đúng quy định của Luật đất đai và chính sách pháp luật hiện hành. Khi lập Hội đồng định giá phải độc lập, khi định giá là Công ty TN nhưng kết quả định giá là Công ty ĐNA. Việc bồi thường và tái định cư chưa phù hợp làm ảnh hưởng đến quyền lợi và đời sống của người dân. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn có những vi phạm về mặt tố tụng như: Không có khảo sát, định giá đất; Không có công bố giá đất khi được điều chỉnh quy hoạch không có họp dân để lấy ý kiến của người dân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND thành phố CL trình bày: Việc bà Tr khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường đất và bố trí tái định cư tại đường BT thuộc L2 là không có cơ sở để chấp nhận. Theo quy định của pháp luật thì việc Chủ tịch UBND thành phố CL ban hành Quyết định số 123/UBND-HC ngày 12/9/2017 là đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của bà Tr, giữ nguyên quyết định án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp có trình bày: Việc ban hành Quyết định số 184/QĐ- UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp là đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, việc bà Tr yêu cầu nâng giá đất, bố trí tái định cư tại đường BT thuộc L2 là không có cơ sở để chấp nhận. Do đó, chủ tịch UBND tỉnh bảo lưu giữ nguyên Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xử bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến: Về thủ tục tố tụng những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Vị kiểm sát viên cũng phân tích toàn bộ các chứng cứ có thể hiện trong hồ sơ vụ án và xét yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Kim Tr, vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Kim Tr, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như qua thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận của các đương sự,

và ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Kim Tr là trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Trong đơn kháng cáo, bà Tr yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố CL và Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của bà Tr và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bà Tr đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm do cấp sơ thẩm có một số vi phạm tố tụng như đã trình bày ở phần trên.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[2.1] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính: Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố CL và Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp đã thực hiện đúng theo quy định của các Điều 5, 6, 7, 11, 18, 21 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31-10-2013 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính và tại mục 3.6 về Cơ chế giải quyết khiếu nại, Phần 2 của khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

[2.2] Về nội dung quyết định:

Mức giá bồi thường đã được phê duyệt chung của các hộ dân có đất bị thu hồi trong đó có bà Tr là căn cứ trên cơ sở định giá của Công ty thẩm định giá DNA, sau khi đã khảo sát giá đất chuyển nhượng tại khu vực và được UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Công văn số 763/UBND-KTTH ngày 23/11/2015 về đơn giá đất để làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Như vậy, mức giá để bồi thường cho bà Tr là theo giá thị trường tại thời điểm thu hồi đất.

Về tái định cư: Căn cứ nội dung phương án số 259/PA-PIĐBTHT&TĐC ngày 21/11/2016 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố CL (đã có niêm yết lấy ý kiến của các hộ dân bị ảnh hưởng) và trên cơ sở Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND thành phố CL thì đối tượng được bố trí và bán nền tái định cư được chia ra 17 nhóm dựa trên diện tích đất bị thu hồi, để phân theo từng nhóm cho phù hợp. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Nguyễn Kim Tr là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền người khởi kiện và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện có kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, nhưng không cung cấp hay bổ sung tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, không chấp

nhận nội dung kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính,

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Kim Tr (do ông Nguyễn Đăng L đại diện theo ủy quyền), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim Tr về việc yêu cầu hủy Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND thành phố CL và Quyết định số 184/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Kim Tr phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ tạm ứng án phí đương sự đã nộp tại biên lai thu số 0000473 ngày 12/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- NKK (1);
- NBK (2);
- Lưu (10) 18b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười